

**TAND HUYỆN BÌNH SƠN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **33/2021/HS –ST**

Ngày: 27 – 5 – 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đoàn Kiều Trung;

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Bùi Tấn Sinh;

2/ Ông Nguyễn Văn Thạch.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn tham gia phiên tòa:*  
Bà Huỳnh Thị Triều – Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2021/TLST –HS ngày 26 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST – HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo: **MAI THỊ THU T**, sinh năm 1986, nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Hiện trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Con ông Mai P và bà Nguyễn Thị L; Chồng: Ngô Quang V; Con: 02 người, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/8/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại Bản án số 160/2014/HSPT, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Chị Phan Thị Xuân T, sinh năm 1972, trú tại: thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Nguyễn Thị Á, sinh năm 1970, trú tại: Tổ dân phố S, thị trấn T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. (vắng mặt)

+ Cháu Ngô Gia T, sinh ngày 27/11/2013;

Có ông Ngô Quang V, sinh năm 1977 (cha đẻ cháu T) là người giám hộ cho cháu T. (có mặt)

Cùng trú tại: Tổ dân phố X, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Mai Thị Thu T do không có việc làm ổn định, cần có tiền tiêu xài nên vào sáng ngày 21/11/2020, khi đang ở nhà, Mai Thị Thu T nảy sinh ý định chớ con trai là Ngô Gia T, sinh ngày 08/01/2013 ra chợ Châu Ổ thuộc tổ dân phố X, thị trấn C, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi để Ngô Gia T vào các quầy bán hàng trong chợ để trộm cắp tiền. Khoảng 11 giờ 30 ngày 21/11/2020, Mai Thị Thu T điều khiển xe mô tô 76K3 — 638X chở Ngô Gia T từ nhà ở Tổ dân phố X, thị trấn L, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi đến chợ Châu Ổ thuộc tổ dân phố X, thị trấn C, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Khi đến trước quầy bán hàng CHÍ T của Chị Phan Thị Xuân T, sinh năm 1972, ở thôn T, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi, kinh doanh buôn bán hàng chăn, gối, nệm tại chợ Châu Ổ thì dừng lại. Lúc này, Mai Thị Thu T thấy Chị Phan Thị Xuân T bán hàng một mình nên chọn nơi này để trộm cắp tiền. Sau khi quan sát, thấy Chị Phan Thị Xuân T cất giấu tiền bán hàng vào hộc thoại gỗ để trong quầy thì Mai Thị Thu T dùng tay chỉ về phía hộc thoại gỗ và nói với Ngô Gia T “Chỗ đựng tiền đó, con vào lấy cho mẹ” rồi Mai Thị Thu T đến trước quầy, giả vờ hỏi Phan Thị Xuân T về giá một số mặt hàng. Lợi dụng khi Phan Thị Xuân T sơ hở, không để ý, Ngô Gia T vào bên trong quầy, đến chỗ hộc thoại gỗ đựng tiền và dùng tay kéo hộc thoại lấy toàn bộ số tiền bên trong rồi đi ra khỏi quầy đến chỗ để xe mô tô 76K3 — 638X. Thấy vậy, Mai Thị Thu T liền điều khiển xe mô tô 76K3 — 638X chở Ngô Gia T về lại huyện T. Trên đường đi, Mai Thị Thu T hỏi Ngô Gia T “Con lấy tiền chưa?” thì Ngô Gia T nói “Con lấy, bọc trong người”. Sau đó, Mai Thị Thu T chở Ngô Gia T đến xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi dừng xe lại, kiểm tra số tiền Ngô Gia T lấy được là 3.900.000 đồng. Sau đó, Mai Thị Thu T chở Ngô Gia T về nhà. Số tiền trộm cắp được, Mai Thị Thu T tiêu xài hết 1.000.000 đồng, số tiền còn lại đem cất giấu tại nhà. Sau khi mất trộm, Phan Thị Xuân T xem lại camera an ninh tại quầy phát hiện Mai Thị Thu T và Ngô Gia T là người trộm cắp tài sản nên trình báo Công an thị trấn Châu Ổ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Mai Thị Thu T nghe được thông tin camera tại quầy CHÍ T ghi nhận hình ảnh trộm cắp của Mai Thị Thu T và Ngô Gia T nên Mai Thị Thu T đã liên hệ với gia đình Chị Phan Thị Xuân T để trả lại tài sản. Đến sáng ngày 22/11/2020, khi Mai Thị Thu T gặp anh Phan Tấn V, sinh năm 1976, ở tổ dân phố X, thị trấn C, huyện S (em ruột Phan Thị Xuân T) tại quán cà phê H, ở thành phố Q trả số tiền 2.900.000 đồng thì Công an huyện Bình Sơn mời làm việc và thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT – VKS, ngày 22/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Mai Thị Thu T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xác định Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Mai Thị Thu T về tội “*Trộm*

*cấp tài sản*” là có căn cứ, đúng pháp luật nên giữ nguyên cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Mai Thị Thu T **với mức án từ 09 đến 12 tháng tù.**

Về vật chứng:

- Số tiền: 2.900.000 đồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn tạm giữ của Mai Thị Thu T. Số tiền này được xác định của Phan Thị Xuân T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã tạm giữ xe mô tô 76K3 – 638X và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 76K3 – 638X, tên chủ xe Nguyễn Thị Á, sinh năm 1970, ở tổ 1 (nay là tổ dân phố S), thị trấn S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Qua làm việc, Nguyễn Thị Á khai đã bán chiếc xe nói trên cho người tên Sơn (không rõ họ, địa chỉ). Mai Thị Thu T khai nhận chiếc xe mô tô nói trên Mai Thị Thu T mượn của một người tên T nhưng không biết địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ nguồn gốc xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn tiếp tục tạm giữ, xác minh, xử lý sau.

Vấn đề trách nhiệm dân sự: Bị cáo Mai Thị Thu T đã bồi thường số tiền 1.000.000 đồng. Phan Thị Xuân T nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu gì thêm nên ko đặt vấn đề giải quyết.

*Ý kiến bào chữa, tranh luận của bị cáo:* Bị cáo không bào chữa, tranh luận về điểm, khoản, điều luật áp dụng, tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn.

*Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng khác cung cấp là phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[3] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Chị Phan Thị Xuân T có đơn xin xét xử vắng mặt và về dân sự đã thỏa thuận giải quyết xong; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời khai tại hồ sơ vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Mai Thị Thu T đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng được thu giữ, các tài liệu về hiện trường và các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 21/11/2020, Mai Thị Thu T có hành vi xúi giục con trai là Ngô Gia T trộm cắp tại quầy bán hàng trong chợ Châu Ô của Chị Phan Thị Xuân T số tiền 3.900.000 đồng (*Ba triệu, chín trăm nghìn đồng*).

Vì vậy, hành vi của bị cáo Mai Thị Thu T đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với Ngô Gia T, sinh ngày 08/01/2013, tại thời điểm phạm tội chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Sơn không khởi tố đối với Ngô Gia T là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác. Vì thiếu sự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức và muốn có tiền tiêu xài mà không cần bỏ sức lao động nên bị cáo đã nảy sinh ý định lén lút trộm cắp tài sản, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm để giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Ngày 27/8/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” tại Bản án số 160/2014/HSPT, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và thuộc trường hợp đương nhiên xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Mai Thị Thu T có hành vi xúi giục, hướng dẫn con trai là Ngô Gia T, sinh ngày 08/01/2013 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo đã từng bị xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, bản thân không chịu rèn luyện, tu dưỡng mà tiếp tục phạm tội, qua đó thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Vì vậy, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Sơn đã hoàn trả lại cho Chị Phan Thị Xuân T số tiền 2.900.000 đồng, chị Thảo đã nhận lại tiền và không yêu cầu khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn đã tạm giữ xe mô tô 76K3 – 638X và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 76K3 – 638X, tên chủ xe Nguyễn Thị Á, sinh năm 1970, ở tổ 1 (nay là tổ dân phố S), thị trấn S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Qua làm việc, Nguyễn Thị Á khai đã bán chiếc xe nói trên cho người tên Sơn (không rõ họ, địa chỉ). Mai Thị Thu T khai nhận chiếc xe mô tô nói trên Mai Thị Thu T mượn của một người tên T nhưng không biết địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn tiến hành xác minh nhưng chưa làm rõ nguồn gốc xem đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Sơn tiếp tục tạm giữ, xác minh, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[7] Về vấn đề dân sự: Bị cáo Mai Thị Thu T đã bồi thường cho Chị Phan Thị Xuân T số tiền 1.000.000 đồng, chị Thảo đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Mai Thị Thu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Xét ý kiến đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn: Đề nghị áp dụng pháp luật, tội danh, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, mức hình phạt và xử lý vật chứng như trên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Mai Thị Thu T phạm tội ***“Trộm cắp tài sản”***.

Xử phạt bị cáo Mai Thị Thu T **09** (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

**2. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Mai Thị Thu T phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng

cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Đội CSĐT; Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Công an; VKS; CCTHA huyện B.Sơn;
- UBND xã Nghĩa Trung, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (thay thông báo);
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Đoàn Kiều Trung.**







